

DANH SÁCH SV K37
NGÀNH GDTH NHẬN HỌC
BỔNG KHUYẾN KHÍCH
HỌC TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2011 -
2012

Kèm theo Quyết định số
2097/QĐ-ĐHSP ngày
19.10.2012

STT	TMS	Họ	Tên	Điểm	Điểm	Số
		SV	m	m	tiền	
			TB	RL		
1	K37	Huỳnh Anh	3.3	87	150	
		.901 nh			000	
		.006 Thị			0	
		Tuy				
		ết				
2	K37	Cao Anh	3.08	91	120	
		.901 Thị			000	
		.007 Ngộ			0	
		c				
3	K37	Lê Ánh	3	82	120	
		.901 Hoà			000	
		.009 ng			0	
4	K37	Đào Ánh	2.83	95	120	
		.901 Thị			000	
		.010 Ngộ			0	
		c				
5	K37	Thị Dậu	3.03	84	120	
		.901 p			000	
		.019 Nữ			0	
		Tha				
		nh				
6	K37	Ngũ Hà	2.9	82	120	
		.901 yển			000	
		.031 Thị			0	
		Bảo				
7	K37	Hồ Hà	2.85	82	120	
		.901 Lê			000	
		.033 m			0	
		Bảo				
8	K37	Lưu Hôn	3.13	82	120	
		.901 Thị g			000	
		.042 Thu			0	
9	K37	Huỳnh Huy	2.98	82	120	
		.901 nh ền			000	
		.044 Lê			0	
		Thị				
		Ngộ				

	c			
10	K37Trầ Hươ3	87	120	
	.901n ng		000	
	.046Thị		0	
	Tuy			
	ết			
11	K37Tạ Hươ2.9387	87	120	
	.901Thị ng		000	
	.047Mai		0	
12	K37Phạ Lan 3.2587		150	
	.901m		000	
	.055Thị		0	
	Ngọ			
	c			
13	K37NguLài 2.8589		120	
	.901yễn		000	
	.056Thị		0	
	Hươ			
	ng			
14	K37NguLin 2.9594		120	
	.901yễn h		000	
	.062Thị		0	
	Ngọ			
	c			
15	K37Hồ My 3.0892		120	
	.901Thị		000	
	.066Ka		0	
16	K37Trầ Nga 3.0386		120	
	.901n		000	
	.070Thị		0	
17	K37NguNga 3.0384		120	
	.901yễn		000	
	.071Thị		0	
	Hồn			
	g			
18	K37Vũ Ngọ2.9890		120	
	.901Thị c		000	
	.079Bíc		0	
	h			
19	K37Phạ Nhi 2.8386		120	
	.901m T		000	
	.081hảo		0	
20	K37Trầ Nhu3.0890		120	
	.901n ng		000	
	.083Thị		0	
	Cầ			
	m			
21	K37Trư Quỳ3.1590		120	
	.901ong nh		000	
	.100Ngu		0	

		yễn		
		Như		
22	K37 Lê Tha 3.13	86	120	
	.901 Thị nh		000	
	.108 Lan		0	
23	K37 Ngu Thả 3.18	87	120	
	.901 yễn o		000	
	.112 Hùy		0	
	nh			
	Như			
24	K37 Ngu Tho 3.2	95	150	
	.901 yễn a		000	
	.118 Thị		0	
25	K37 Bạc Thú 2.88	83	120	
	.901 h y		000	
	.124 Thị		0	
	Tha			
	nh			
26	K37 Pha Thú 2.9	89	120	
	.901 n y		000	
	.125 Thị		0	
	Ngọ			
	c			
27	K37 Ngu Thơ 3.33	95	150	
	.901 yễn		000	
	.130 Huy		0	
	Thi			
	ên			
28	K37 Đỗ Thư 2.95	82	120	
	.901 Ngọ		000	
	.133 c		0	
	Anh			
29	K37 Ngu Trú 3.18	81	120	
	.901 yễn c		000	
	.145 Lê		0	
	Tha			
	nh			
30	K37 Ngu Tuy 3	86	120	
	.901 yễn ết		000	
	.149 Thị		0	
	Kim			
31	K37 Ngu Uyê 3	83	120	
	.901 yễn n		000	
	.152 Thị		0	
	Ái			
32	K37 Ngu Yển 3	84	120	
	.901 yễn		000	
	.163 Hải		0	